ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 131 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 08 tháng 4 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TU, ngày 25/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về phát triển thương mại, dịch vụ tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

Thực hiện Kết luận số 134-KL/TU ngày 04/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TU, ngày 25/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về phát triển thương mại, dịch vụ tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 *(viết tắt là Kết luận số 134-KL/TU);* UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Kết luận số 134-KL/TU; tổ chức triển khai đồng bộ, kịp thời, hiệu quả, gắn với các chương trình, đề án, kế hoạch cụ thể để tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, phù hợp với điều kiện thực tế của từng cơ quan, đơn vị nhằm đạt mục tiêu, chỉ tiêu về phát triển thương mại, dịch vụ tỉnh Lạng Sơn.

- Phân công rõ nhiệm vụ, phát huy vai trò chỉ đạo, điều hành, nâng cao tinh thần trách nhiệm, sự chủ động, tích cực và tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, UBND xã, phường trong việc phát triển thương mại, dịch vụ để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

2. Yêu cầu

- Các sở, ban, ngành và UBND các xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao chủ động triển khai kế hoạch phù hợp thực tiễn địa phương, đơn vị; bảo đảm thiết thực, hiệu quả; tập trung khắc phục các tồn tại, hạn chế đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ ra tại Kết luận số 134-KL/TU.

- Việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phải hướng vào giải quyết các vấn đề còn tồn tại trong phát triển thương mại, dịch vụ của tỉnh thời gian qua, trọng tâm là: nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền cơ sở chưa được quan tâm đầy đủ, công tác chỉ đạo triển khai Nghị quyết thiếu quyết liệt; môi trường đầu tư chưa thật sự hấp dẫn; công tác tham mưu, xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách ở một số cơ quan còn hạn chế; quy mô nền kinh tế tỉnh còn nhỏ, sức cạnh tranh yếu, kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển; hạ tầng thương mại - dịch vụ, nhất là tại khu vực miền núi, biên giới còn thiếu đồng bộ; một số dự án hạ tầng cửa khẩu, logistics triển khai chậm, chưa đáp ứng nhu cầu thực tiễn,...

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, thường xuyên giữa các sở, ban, ngành và địa phương; đề cao tinh thần chủ động, sáng tạo, đổi mới trong tổ chức thực hiện; gắn trách nhiệm của tập thể và người đứng đầu với kết quả thực hiện Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát: phát triển thương mại, dịch vụ trở thành ngành kinh tế động lực thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế chung toàn tỉnh, góp phần xây dựng tỉnh Lạng Sơn phát triển nhanh và bền vững; phấn đấu xây dựng Lạng Sơn sớm trở thành một trong những trung tâm, đầu mối hoạt động xuất nhập khẩu hàng hoá, thương mại, dịch vụ, du lịch và kinh tế cửa khẩu trọng điểm của vùng Đông Bắc, đồng thời là cửa ngõ quan trọng thông thương hàng hóa giữa các nước ASEAN với thị trường Trung Quốc.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu tốc độ tăng trưởng (GRDP) khu vực dịch vụ tăng bình quân khoảng 10%/năm, đến năm 2030 tỷ trọng khu vực dịch vụ trong cơ cấu GRDP của tỉnh chiếm 50 - 51%; tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa qua địa bàn tăng bình quân 10%/năm, cụ thể theo 02 lĩnh vực:

2.1. Về lĩnh vực thương mại: tổng mức lưu chuyển hàng hoá bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng bình quân 10 - 11%/năm; tốc độ tăng trưởng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hoá mở tờ khai tại Chi cục Hải quan khu vực VI tăng 20%, trong đó xuất khẩu tăng 26,1%; kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng địa phương tăng bình quân 10 - 11%/năm. Xây mới và cải tạo trên 20 chợ, 03 trung tâm thương mại, 05 siêu thị, 01 trung tâm hội chợ triển lãm thương mại, 01 trung tâm dịch vụ logistics. Thu hút đầu tư xây dựng cảng cạn, hoàn thành các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng Khu trung chuyển hàng hóa giai đoạn 2, Khu chế xuất 1 và các khu chức năng khác của Khu kinh tế cửa khẩu. Thúc đẩy ứng dụng rộng rãi thương mại điện tử, phấn đấu 70% người dân trưởng thành mua sắm bằng hình thức trực tuyến.

2.2. Về lĩnh vực dịch vụ: lượng khách du lịch đến năm 2030 đạt khoảng 6.000.000 lượt người; tổng thu từ khách du lịch đạt từ 10.000 tỷ đồng trở lên; khối lượng luân chuyển hàng hoá tăng 15 - 16%; khối lượng luân chuyển hành khách tăng 14 - 15%; tổng doanh thu dịch vụ vận tải tăng bình quân 17 - 19%; tăng trưởng tín dụng ngân hàng đạt 10%; doanh thu bưu chính tăng 15%, doanh thu viễn thông tăng 3%.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục quán triệt, triển khai đồng bộ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 36-NQ/TU và Kết luận số 134-KL/TU

1.1. Các sở, ban, ngành, UBND các xã:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận số 134-KL/TU đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm thống nhất về nhận thức, tạo sự đồng thuận trong quá trình tổ

chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển thương mại, dịch vụ trên địa bàn tỉnh; duy trì thường xuyên hằng năm và lồng ghép trong sinh hoạt, hội nghị, chương trình công tác.

- Tổ chức thực hiện tốt các quy hoạch, kế hoạch, cơ chế chính sách,... thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ trong bối cảnh hội nhập quốc tế; quán triệt việc thực hiện các chủ trương, chính sách của trung ương, của tỉnh tới Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp để huy động tối đa các nguồn lực, khai thác lợi thế, tiềm năng cho phát triển thương mại, dịch vụ nhanh và bền vững theo hướng đồng bộ, hiện đại và thực sự trở thành ngành kinh tế động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

- Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tuyên truyền, quán triệt tạo sự đồng thuận của xã hội trong triển khai, thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch hành động số 238-KH/TU. Tập trung triển khai đồng bộ các nhóm nhiệm vụ về hoàn thiện cơ chế, chính sách; đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật; phát triển nguồn nhân lực; thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị và cộng đồng doanh nghiệp; mở rộng hợp tác, liên kết nhằm nâng cao năng lực tiếp nhận, làm chủ và chuyển giao công nghệ. Trên cơ sở đó, ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ gắn với các lĩnh vực kinh tế có thế mạnh, tiềm năng và định hướng phát triển theo Quy hoạch tỉnh như kinh tế cửa khẩu, logistics, vận tải, sản xuất và chế biến, năng lượng tái tạo, dịch vụ, nông nghiệp sinh thái, hữu cơ, tuần hoàn, cửa khẩu số.

1.2. Sở Công Thương: chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án "Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021 - 2030" được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1968/QĐ-TTg, ngày 22/11/2021 và các văn bản có liên quan khác. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung của Kết luận số 134-KL/TU trên hệ thống báo chí, phát thanh, truyền hình và hệ thống thông tin cơ sở; chú trọng tuyên truyền về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển thương mại, du lịch và trách nhiệm của các cấp, các ngành trong tổ chức thực hiện; triển khai thường xuyên trong giai đoạn 2026 - 2030.

1.3. Chi cục Hải quan khu vực VI: tiếp tục nâng cao chất lượng nghiệp vụ hải quan, đẩy nhanh tiến độ thực hiện hải quan số tiến tới tiến tới xây dựng mô hình quản lý hải quan thông minh, gắn với thực hiện Nền tảng cửa khẩu số.

1.4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và Phát thanh, Truyền hình Lạng Sơn: phối hợp với Sở Công Thương và các sở, ngành, chính quyền địa phương cấp xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung của Kết luận số 134-KL/TU trên hệ thống báo chí, phát thanh, truyền hình và hệ thống thông tin cơ sở; chú trọng tuyên truyền về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển thương mại, du lịch và trách nhiệm của các cấp, các ngành trong tổ chức thực hiện; triển khai thường xuyên trong giai đoạn 2026 - 2030.

1.5 Sở Khoa học và Công nghệ: chủ trì, phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, các cơ quan liên quan phổ biến đến các doanh nghiệp thuộc Hiệp hội tham gia chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế số trên địa bàn tỉnh.

1.6. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh: triển khai các chủ trương, định hướng của tỉnh về phát triển thương mại, dịch vụ, đồng thời vận động, đẩy mạnh kêu gọi đầu tư các công trình dự án trên địa bàn tỉnh, phát triển hệ thống doanh nghiệp của tỉnh là động lực, giải pháp quan trọng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ

Các sở, ban, ngành, địa phương:

2.1. Tổ chức triển khai, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung, mục tiêu của Kết luận số 134-KL/TU đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu phải đề cao vai trò nêu gương thực hiện các nhiệm vụ và chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả thực hiện các nhiệm vụ nhất là các nhiệm vụ liên quan đến phát triển thương mại, dịch vụ và kinh tế cửa khẩu; chủ động, quyết liệt trong tham mưu, tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

2.2. Tích cực phổ biến quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về chủ trương, chính sách quy định của Đảng, các quy định pháp luật có liên quan đến hoạt động công vụ và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương, hành chính và công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, đơn vị. Trong đó, tập trung vào nội dung Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 08/01/2026 của UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu và hiệu quả thực thi công vụ trong tình hình mới.

2.3. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ được giao, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương hành chính; khuyến khích tinh thần đổi mới, sáng tạo, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp, góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Thực hiện nghiêm túc việc xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân có hành vi gây nhũng nhiễu, phiền hà trong việc tiếp nhận và giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp, nhất là việc thực hiện các thủ tục hành chính về cấp các loại giấy phép, đăng ký kinh doanh, xuất nhập cảnh, thuế, hải quan,…

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong thực hiện nhiệm vụ

Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường chủ động ban hành các nội quy, quy chế *(Nội quy, quy chế làm việc; Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở, Quy trình nội bộ trong giải quyết công việc,…)*; rà soát, ban hành, sửa đổi, bổ sung các nội quy, quy chế nhằm đảm bảo hoạt động của đơn vị được thông suốt, hiệu quả; qua đó làm cơ sở để thống nhất triển khai, đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng hằng năm đảm bảo nghiêm túc, khoa học, đúng quy định của pháp luật. Xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất trong việc

thực hiện các nhiệm vụ được giao, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, nhất là tại khu vực cửa khẩu, biên giới, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về phát triển thương mại, dịch vụ. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, chú trọng công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ để phòng ngừa, ngăn chặn tình trạng thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý; chú trọng thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát ngay tại cơ quan, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương phải chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện về kết quả công tác đối với các lĩnh vực, địa bàn do cơ quan, đơn vị mình phụ trách; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, kỷ luật đảng và đạo đức công vụ; thực hiện nghiêm việc tiếp công dân, đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân,… tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, phát huy vai trò người đứng đầu, bảo đảm các nhiệm vụ được thực hiện quyết liệt, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn mới.

4. Tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ngành và địa phương trong tổ chức triển khai nhiệm vụ phát triển thương mại, dịch vụ

Các sở, ngành, địa phương tăng cường sự phối hợp trong tổ chức triển khai các nhiệm vụ phát triển thương mại, dịch vụ bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ trong thực hiện chủ trương, chính sách và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh. Tập trung nâng cao hiệu quả cơ chế phối hợp liên ngành, đẩy mạnh trao đổi thông tin, chia sẻ dữ liệu, nhất là trong lĩnh vực quy hoạch, đầu tư, kinh tế cửa khẩu, logistics, quản lý thị trường và chuyển đổi số.

4.1. Sở Công Thương:

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh về phát triển thương mại, dịch vụ và logistics. Tích cực theo dõi, đánh giá tình hình hoạt động thương mại biên giới; kịp thời tham mưu giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Tăng cường công tác quản lý thị trường, phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Rà soát, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển kinh tế cửa khẩu và hạ tầng thương mại.

- Phối hợp với các cơ quan thuộc Bộ Công Thương và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh theo dõi, nắm bắt các cơ chế chính sách thương mại biên giới của Trung Quốc. Kết nối thông tin với Sở Công Thương các tỉnh, thành phố để theo dõi tình hình mùa vụ, thị trường, nhu cầu xuất khẩu qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn, Chi cục Hải quan Khu vực VI, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng và các đơn vị liên quan theo dõi lưu lượng phương tiện thông quan, tình hình XNK hàng hoá qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh; thông tin tới Sở Công Thương các tỉnh, thành phố và các thương nhân được biết để chủ động kế hoạch kinh doanh xuất khẩu đồng thời góp phần thu hút thêm các doanh nghiệp, mặt hàng xuất khẩu, phát huy hiệu quả sử dụng hạ tầng cửa khẩu trên địa bàn,..

4.2. Sở Tài chính: chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trong đó tích hợp, cập nhật các nội dung định hướng phát triển ngành, lĩnh vực bao gồm phát triển thương mại, dịch vụ phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh; tham mưu tổ chức thực hiện Quy hoạch và định kỳ đánh giá thực hiện Quy hoạch theo quy định. Chủ động tranh thủ sự chỉ đạo, hỗ trợ của các Bộ, ngành Trung ương về cơ chế, chính sách và nguồn lực; tăng cường phối hợp với các sở, ban, ngành và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác vận động, thu hút các nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), góp phần huy động nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

4.3. Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn: thường xuyên phối hợp với các sở, ngành đơn vị liên quan triển khai thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại theo chức năng, nhiệm vụ. Kịp thời tuyên truyền, thông tin trên báo chí về hoạt động xuất nhập khẩu, thương mại biên giới, các cơ chế quản lý, chính sách xuất nhập khẩu của phía Trung Quốc để chủ động tháo gỡ khó khăn, báo cáo tham mưu những vấn đề vượt thẩm quyền. Triển khai hiệu quả Quyết định số 26/2025/QĐ-UBND ngày 14/3/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước tại Khu kinh tế cửa khẩu, các Khu công nghiệp, các cửa khẩu ngoài Khu kinh tế cửa khẩu giữa Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn với các sở, ban, ngành, Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố (nay là UBND các xã, phường).

4.4. Sở Khoa học và Công nghệ: chủ trì triển khai kết nối, chia sẻ và khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu, nền tảng số dùng chung của tỉnh bảo đảm liên thông, đồng bộ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

4.5. Các sở, ban, ngành và UBND cấp xã: có trách nhiệm chuẩn hóa, cập nhật và chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp, tránh đầu tư trùng lặp, lãng phí nguồn lực.

5. Tiếp tục nghiên cứu đề xuất bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển thương mại, dịch vụ

5.1. Sở Công Thương: chủ trì, phối hợp nghiên cứu đề xuất bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển thương mại, dịch vụ; kịp thời tham mưu UBND tỉnh đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện theo hướng đồng bộ, minh bạch, phù hợp thực tiễn; đề xuất các cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển thương mại, dịch vụ theo hướng hiện đại, bền vững; tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, bình đẳng cho doanh nghiệp. Tham mưu các giải pháp phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại, logistics và thương mại điện tử; đồng thời phối hợp xây dựng, rà soát danh mục, kế hoạch phát triển mạng lưới chợ nông thôn, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ đầu mối tại các khu dân cư, đô thị, khu/cụm công nghiệp và khu vực cửa khẩu; phát triển các điểm giới thiệu, bán sản phẩm OCOP gắn với du lịch nhằm tăng cường tiêu thụ sản phẩm đặc trưng của địa phương.

5.2. Sở Công Thương, Liên minh HTX tỉnh: định kỳ tổ chức các hội nghị, hội thảo phổ biến kiến thức pháp luật về Hội nhập kinh tế quốc tế (HNKTQT), môi trường đầu tư và kinh doanh, thuế, phí và các vấn đề liên quan cho doanh nghiệp; hội nghị gặp mặt, đối thoại với doanh nghiệp trong lĩnh vực xuất khẩu, thương mại, công nghiệp chế biến, sản xuất trên địa bàn tỉnh, nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp, hợp tác xã, ghi nhận các khó khăn vướng mắc, đề xuất kiến nghị và bàn các giải pháp phối hợp cùng tháo gỡ, tạo thuận lợi, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã trong hoạt động kinh doanh thương mại cũng như quá trình HNKTQT.

5.3. Sở Tài chính: tham mưu UBND tỉnh tổ chức các hội nghị gặp mặt, đối thoại với doanh nghiệp, hợp tác xã ghi nhận các khó khăn vướng mắc, đề xuất kiến nghị và bàn các giải pháp phối hợp cùng tháo gỡ, tạo thuận lợi, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã trong hoạt động kinh doanh.

5.4. Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan: tập trung hoàn thiện kết cấu hạ tầng Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn hiện đại, đồng bộ, gắn kết với hệ thống hạ tầng giao thông quốc gia, khu vực và quốc tế; đẩy nhanh tiến độ xây dựng cảng cạn ICD, nâng cấp hạ tầng logistics, trung tâm kiểm định, kiểm nghiệm hàng hóa, khu phi thuế quan, trung tâm thương mại biên giới. Đồng thời, mở rộng và nâng cấp cơ sở hạ tầng khu vực cửa khẩu, triển khai hiệu quả cửa khẩu thông minh, cải thiện môi trường đầu tư, thu hút tối đa nguồn lực từ các nhà đầu tư trong và ngoài nước, thúc đẩy hợp tác quốc tế, phát triển thương mại, dịch vụ và logistics xuyên biên giới, phù hợp với định hướng phát triển không gian và quy hoạch tổng thể của tỉnh. Hoàn thiện hệ thống hạ tầng cửa khẩu số, hiện đại hóa công tác quản lý XNK, xuất nhập cảnh, hải quan, tạo thuận lợi tối đa cho hoạt động thương mại biên mậu; xây dựng Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn trở thành mô hình kinh tế biên mậu trọng điểm quốc gia là trung tâm trung chuyển hàng hóa quốc tế, logistics hiện đại của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

5.5. Sở Tài chính: chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm; huy động nguồn lực khác *(vốn ODA, viện trợ phi chính phủ, huy động hợp pháp khác,...)* thực hiện đầu tư kết cấu hạ tầng Khu KTCK giai đoạn 2026 - 2030 gắn với các định hướng phát triển của Khu kinh tế theo Quyết định số 55/2008/QĐ-TTg ngày 28/4/2008 của Thủ tướng Chính phủ, phát triển kinh tế gắn với đảm bảo công tác quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng quy hoạch, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng các xã, thị trấn biên giới để ổn định dân cư khu vực biên giới.

5.6. Sở Xây dựng: chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan, UBND các xã tại địa điểm triển khai dự án thúc đẩy triển khai dự án Quần thể khu du lịch sinh thái cáp treo Mẫu Sơn.

5.7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu các giải pháp phát triển dịch vụ văn hóa, thể dục, thể thao, xây dựng các trung tâm thể dục, thể thao phục vụ nhu cầu của nhân dân; nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch hấp dẫn du khách; chú trọng phát triển các sản

phẩm du lịch đặc sắc, đẩy mạnh phát triển du lịch văn hóa tâm linh, du lịch sinh thái cộng đồng, du lịch biên giới, mua sắm.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

6.1. Các sở, ban, ngành, UBND các xã theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện các nội dung sau:

- Quán triệt thực hiện tốt Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021- 2030; Nghị quyết số 60-NQ/TU, ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 316/KH-UBND ngày 09/12/2025 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026-2030. Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính. Thực hiện các giải pháp đồng bộ cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao các chỉ số: Năng lực cạnh tranh (PCI) cấp tỉnh, Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh các sở, ngành, địa phương (DDCI). Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả 34 nhiệm vụ xây dựng Chính quyền điện tử. Nâng cao chất lượng phục vụ hành chính công. Thực hiện tốt cơ chế "một cửa", "một cửa liên thông" cấp xã; duy trì, phát huy hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; đẩy mạnh tái cấu trúc quy trình, cắt giảm và đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là đối với các thủ tục liên quan đến doanh nghiệp; triển khai tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh.

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt, xác định các giải pháp cụ thể cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh. Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; thúc đẩy hình thành, phát triển các doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới, sáng tạo, áp dụng công nghệ mới, nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm. Phát triển kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo dẫn dắt nền kinh tế; phát triển kinh tế tư nhân giữ vai trò nòng cốt, là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế đóng góp lớn vào tăng trưởng; kinh tế hợp tác, kinh tế tập thể, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài và các loại hình kinh tế khác giữ vai trò quan trọng đưa kinh tế của tỉnh phát triển nhanh, bền vững và hội nhập quốc tế.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức và cơ quan quản lý các cấp gắn với quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu, từng bước hoàn thiện chính sách để cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; khắc phục những ách tắc trong các thủ tục và hoạt động quản lý đầu tư, tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi, công khai, minh bạch,...

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư; tăng cường tiếp xúc, thu hút các nhà đầu tư chiến lược, ưu tiên thu hút các dự án có quy mô lớn, hàm lượng công nghệ hiện đại, giá trị gia tăng cao hướng đến thúc đẩy kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn để vừa gia tăng giá trị kinh tế vừa bảo vệ môi trường phù

hợp định hướng phát triển bền vững của tỉnh và có khả năng tạo sức lan tỏa cho các ngành, lĩnh vực liên quan. Huy động nguồn lực để phát triển hạ tầng thương mại, dịch vụ theo hướng đồng bộ, hiện đại, chú trọng phát triển mạng lưới chợ nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới, phát triển các trung tâm thương mại, siêu thị, hệ thống cửa hàng tiện lợi, chợ đầu mối; hình thành trung tâm hội chợ, triển lãm tỉnh; tiếp tục đầu tư phát triển hạ tầng giao thông vận tải, y tế, thể thao, du lịch, bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin,... Tập trung xây dựng hạ tầng, phát huy vai trò vùng kinh tế động lực của Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn.

6.2. Sở Nội vụ: tham mưu UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị thực hiện kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) giai đoạn 2026 - 2030 và kế hoạch CCHC hằng năm của tỉnh đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh trong công tác chỉ đạo, điều hành CCHC; phối hợp với các cơ quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về Kế hoạch CCHC tỉnh giai đoạn 2026 - 2030; triển khai các nội dung cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước và cải cách chế độ công vụ. Hằng năm, tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức thực hiện công tác CCHC của các sở, ban, ngành, UBND cấp xã.

6.3. Sở Tài chính: tăng cường công tác hỗ trợ đăng ký doanh nghiệp, hướng dẫn rõ ràng, đầy đủ thủ tục, hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, cách thức; tích cực vận động, tuyên truyền, hỗ trợ các cá nhân, doanh nghiệp thực hiên thủ tục đăng ký doanh nghiệp thao tác nộp hồ sơ qua mạng. Tham mưu, đề xuất và thực hiện hiệu quả công tác hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhằm tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, thuận lợi cho các doanh nghiệp. Triển khai vận hành hiệu quả cổng một cửa đầu tư quốc gia để thu hút, xúc tiến và giải quyết các thủ tục đầu tư theo mô hình một cửa thuộc thẩm quyền của tỉnh sau khi có hướng dẫn từ cơ quan Trung ương. Tiếp tục tham mưu triển khai Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 của HĐND tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2024 - 2030, trong đó có chính sách hỗ trợ mặt bằng sản xuất trong cụm công nghiệp cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tăng cường công tác quảng bá, giới thiệu tiềm năng môi trường đầu tư trên địa bàn tỉnh; cập nhật các tài liệu xúc tiến đầu tư, các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, danh mục các dự án kêu gọi đầu tư, quảng bá, giới thiệu về chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

6.4. Trung tâm Xúc tiến, Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh: chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi thu hút, huy động nguồn lực trong và ngoài nước để xây dựng cơ sở hạ tầng thương mại, dịch vụ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

6.5. Sở Công Thương, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại đối với các sản phẩm chủ lực của địa phương tại các tỉnh trong nước và nước ngoài. Phát triển các hoạt động thương mại điện tử; chú trọng giữ ổn định và tăng giá trị một số mặt hàng xuất khẩu của địa phương, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư sản xuất hàng hóa xuất khẩu, cung ứng cho xuất khẩu với các mặt hàng chủ lực của địa phương như: Hoa hồi, nhựa thông, thạch đen, ván ép, ván bóc,... Khuyến khích phát triển một số loại hình dịch vụ mới có giá trị gia tăng cao.

- Thu hút đầu tư phát triển hạ tầng phục vụ hoạt động xúc tiến thương mại trong tỉnh; tăng cường thực hiện cơ chế, chính sách đầu tư đi đôi với thay đổi các phương thức, lựa chọn các công cụ và biện pháp xúc tiến thương mại phù hợp nhằm bảo đảm đúng đối tượng, đạt được các mục tiêu và hiệu quả cao; đổi mới phương thức, lồng ghép các hoạt động xúc tiến thương mại phát triển thị trường trong nước vào các chương trình kích cầu tiêu dùng, các sáng kiến kết nối cung cầu hàng hóa; hỗ trợ các doanh nghiệp *(đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, các cơ sở sản xuất, các hộ nông dân, các hợp tác xã,...)* trong hoạt động xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu và quảng bá các đặc sản vùng miền, sản phẩm tiêu biểu của Việt Nam; phát triển các điểm trưng bày và bán sản phẩm OCOP của tỉnh gắn với phát triển các khu, điểm du lịch; phát huy giá trị Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn.

7. Tăng cường mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế

7.1. Các sở, ban, ngành, địa phương: chủ động nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, hiệu quả. Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 59 NQ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới. Tiếp tục quán triệt triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối đối ngoại trên cả 3 trụ cột: Đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân. Mở rộng và phát triển quan hệ hợp tác giữa tỉnh Lạng Sơn với các địa phương, đối tác nước ngoài. Tiếp tục thúc đẩy đưa quan hệ láng giềng hữu nghị, hợp tác toàn diện trên các lĩnh vực với Khu tự trị dân tộc Choang - Quảng Tây, Trung Quốc ngày càng đi vào chiều sâu, hiệu quả, thực chất. Tận dụng cơ hội các Hiệp định thương mại tự do Việt Nam đã ký kết để phát triển thương mại, dịch vụ của tỉnh; phát triển thương mại, dịch vụ gắn với bảo đảm quốc phòng an ninh, bảo vệ vững chắc chủ quyền, biên giới quốc gia, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác phát triển.

7.2. Sở Công Thương: chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh hợp tác với Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây - Trung Quốc nhằm tiếp tục thúc đẩy phát triển kinh tế thương mại hai bên, thông qua việc trao đổi thông tin về thị trường, sản phẩm và doanh nghiệp; trao đổi các phái đoàn thương mại; hỗ trợ các doanh nghiệp của hai bên tham gia hội chợ, triển lãm thương mại, các hoạt động xúc tiến thương mại, phối hợp hỗ trợ tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn và trao đổi kinh nghiệm,... tạo môi trường, chính sách thuận lợi và định hướng cho doanh nghiệp hai nước triển khai hợp tác, phát huy hiệu quả nhất các mối quan hệ hợp tác song phương; tăng cường hợp tác quản lý nhà nước về hoạt động kinh tế thương mại, xuất nhập khẩu, kinh tế cửa khẩu.

7.3. Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn: tăng cường công tác đối ngoại, duy trì mối quan hệ thường xuyên với các cơ quan chức năng bên phía Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây - Trung Quốc để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa qua địa bàn, không để xảy ra tình trạng ùn tắc hàng hóa; chủ động phối hợp với các sở, ngành, UBND các xã biên giới và các lực lượng chức năng tại các cửa khẩu nắm chắc tình hình để tiến hành đàm phán với chính quyền các cấp phía Khu tự trị dân tộc Quảng Tây - Trung Quốc kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh.

7.4. Sở Ngoại vụ: hằng năm tham mưu tổ chức thực hiện tốt kế hoạch hoạt động đối ngoại đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tham mưu, phối hợp triển khai có hiệu quả các kết quả, thoả thuận hợp tác đã đạt được, đặc biệt các kết quả đạt được tại Chương trình Gặp gỡ đầu Xuân, Hội nghị Uỷ ban công tác liên hợp giữa 5 tỉnh, thành phố của Việt Nam và Quảng Tây, Trung Quốc; các cơ chế giao lưu, hợp tác, trao đổi giữa hai Tỉnh - Khu Lạng Sơn (Việt Nam) và Quảng Tây, Trung Quốc. Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn và các ngành liên quan tập trung thúc đẩy phía Trung Quốc nhằm nâng cấp, mở chính thức, mở lại các cửa khẩu trên địa bàn theo hướng thống nhất quy hoạch chung, cùng phát huy lợi thế vị trí địa chính trị hai tỉnh - khu trong kết nối các nước ASEAN, trọng tâm là phối hợp với phía Trung Quốc triển khai thành công cửa khẩu thông minh.

8. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng

8.1. Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Theo chức năng, nhiệm vụ chủ động tham mưu, thực hiện tốt công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho phát triển thương mại, dịch vụ, ưu tiên đào tạo đội ngũ làm công tác quản lý thị trường, thương mại điện tử, xúc tiến thương mại, du lịch và logistics chú trọng nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu quá trình chuyển đổi số quốc gia, hội nhập quốc tế; phát triển quy mô đào tạo, nhất là đào tạo nghề, gắn đào tạo nghề với nhu cầu sử dụng lao động của các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; đào tạo phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực dịch vụ, du lịch bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh, hội nhập quốc tế; tập trung phát triển nguồn nhân lực của tỉnh, đồng thời thu hút nguồn lực từ bên ngoài có trình độ chuyên môn cao làm việc tại tỉnh.

- Tập trung chú trọng định hướng phát triển ngành, nghề đào tạo có kỹ thuật, kỹ năng, có tay nghề cao trong các lĩnh vực thương mại, dịch vụ, du lịch để dần hình thành đội ngũ cán bộ nghiệp vụ, người lao động có kỹ năng tốt phục vụ yêu cầu phát triển ngành thương mại, dịch vụ trong thời kỳ mới; khuyến khích chủ đầu tư thực hiện các dự án có vốn đầu tư ngoài ngân sách ưu tiên tuyển dụng và đào tạo tay nghề cho lao động tại địa phương; tạo môi trường học tập thường xuyên, liên tục, phát huy tinh thần đổi mới, trách nhiệm và chuyên nghiệp trong thực thi nhiệm vụ. Nghiên cứu triển khai các mô hình đào tạo theo nhu cầu thị trường lao động và theo cơ chế "đặt hàng doanh nghiệp", gắn kết chặt chẽ giữa doanh nghiệp - cơ sở đào tạo - cơ quan quản lý.

8.2. Sở Công Thương: chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các đề án, chương trình, kế hoạch hỗ trợ đào tạo, nâng cao năng lực quản trị kinh doanh, thương mại điện tử, logistics,... cho cán bộ, công chức, viên chức các sở, ngành, đơn vị liên quan, các doanh nghiệp, hợp tác xã, thương nhân trên địa bàn; khuyến khích doanh nghiệp đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm việc trong lĩnh vực phân phối, bán lẻ nhằm thúc đẩy hiệu quả hoạt động của các chủ thể kinh doanh; chú trọng đào tạo kỹ năng quản lý, kỹ năng chuyên môn cho lao động trong ngành; hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp tham gia các chương trình đào tạo, các chương trình phổ biến kiến thức, nâng cao kỹ năng văn minh thương mại cho các hộ kinh doanh ở khu vực nông thôn.

8.3. Sở Ngoại vụ: chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu tổ chức các Đoàn/khoá đào tạo, bồi dưỡng, gồm cán bộ, công chức, viên chức tỉnh tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng tại các cơ sở đào tạo, nghiên cứu có uy tín ở nước ngoài.

9. Tăng cường quản lý nhà nước về hoạt động thương mại, dịch vụ

9.1. Các sở, ban, ngành liên quan: tiếp tục đổi mới phương thức quản lý và điều hành theo hướng khoa học, hiệu quả, nhằm nâng cao chất lượng công tác tham mưu trong quản lý nhà nước về lĩnh vực thương mại và dịch vụ; từng bước xây dựng môi trường thương mại, dịch vụ văn minh, hiện đại. Đồng thời, tăng cường công tác quản lý, kiểm tra và giám sát hoạt động kinh doanh thương mại và cung ứng dịch vụ, bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật và nâng cao chất lượng phục vụ.

9.2. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các xã thực hiện tốt các nội dung sau:

a) Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại:

- Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 326/KH-UBND ngày 28/12/2025 của UBND tỉnh về phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030, bảo đảm tổ chức thực hiện đồng bộ, thống nhất với Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư chợ bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước, vốn ngoài ngân sách nhà nước nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu kinh doanh, mua bán của Nhân dân, xóa bỏ dứt điểm các tụ điểm kinh doanh tự phát trái quy định trên địa bàn.

- Tiếp tục tăng cường quản lý nhà nước về hạ tầng thương mại theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; tập trung tham mưu UBND tỉnh ban hành, triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện quy định về phát triển và quản lý chợ; đôn đốc UBND cấp xã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ được phân cấp; rà soát hệ thống chợ, nhất là các chợ còn vướng mắc trong đầu tư, quy hoạch sử dụng đất, quản lý, khai thác phù hợp thực tiễn để tổng hợp, đề xuất phương án xử lý hiệu quả, đúng quy định pháp luật; đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền, tập huấn nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ cơ sở và đơn vị quản lý chợ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; triển khai thực hiện Chỉ thị 13-CT/TU, ngày 05/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Công điện số 82/CĐ-TTg ngày 04/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh cao điểm đấu tranh ngăn chặn, đẩu lùi tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ. Thực hiện tốt nhiệm vụ thường trực Ban Chỉ đạo 389 các cấp; kịp thời tham mưu, đề xuất về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; chú trọng công tác chống buôn lậu đối với các nhóm hàng hoá về thực phẩm, vật liệu xây dựng, vật tư nông nghiệp, con giống gia cầm, gian lận thương mại qua hoạt động XNK.

- Triển khai xây dựng hệ thống trung tâm, cửa hàng quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh đảm bảo đạt mục tiêu đề ra.

b) Phát triển thương mại điện tử: tiếp tục tham mưu triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh theo các chương trình, đề án, kế hoạch đã được phê duyệt; tập trung thúc đẩy ứng dụng thương mại điện tử trong doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và người dân nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thương mại điện tử; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số và năng lực triển khai thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh.

9.3. Sở Xây dựng:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu các giải pháp nhằm tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích phát triển dịch vụ vận tải đa phương thức, dịch vụ kinh doanh bến bãi. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để tiếp tục đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; đa dạng hóa các hình thức huy động đầu tư. Đầu tư xây dựng và nâng cấp các tuyến đường giao thông, đặc biệt là các khu vực vùng khó khăn. Hoàn thiện các hạng mục và đưa vào khai thác tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng, tuyến cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh. Thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển giao thông nông thôn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 - 2030. Tham mưu, đề xuất đầu tư nâng cấp, mở mới các tuyến đường liên vùng, liên tỉnh, nâng cao năng lực vận tải và khả năng kết nối với các tỉnh lân cận.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan phối hợp với các cơ quan thuộc Bộ Xây dựng để hoàn thành việc bổ sung quy hoạch một số cảng cạn vào Quy hoạch phát triển hệ thống cảng cạn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, làm cơ sở thu hút nhà đầu tư thực hiện xây dựng cảng cạn, góp phần thúc đẩy phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh.

10. Các chương trình, đề án, dự án: *(Tại Phụ lục chi tiết kèm theo)*

IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch chủ yếu từ nguồn vốn ngoài ngân sách thông qua các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư của tỉnh; huy động tham gia từ

các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước, nhà đầu tư chiến lược, quỹ đầu tư, bao gồm vốn tự có của doanh nghiệp, vốn vay từ các ngân hàng, tổ chức tín dụng, vốn góp, vốn đầu tư của đối tác, các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

2. Ngồn vốn ngân sách nhà nước giữ vai trò hỗ trợ, định hướng và tạo điều kiện thu hút đầu tư, được bố trí theo khả năng cân đối từng thời kỳ để triển khai các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch theo thẩm quyền, phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước, đầu tư công và các quy định có liên quan; ưu tiên cho công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, đầu tư hạ tầng thiết yếu và các nhiệm vụ quản lý nhà nước. Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng dự toán kinh phí, tổng hợp vào dự toán ngân sách hằng năm, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định.

3. Lồng ghép nguồn lực với các chương trình, đề án, dự án của tỉnh và các chương trình mục tiêu quốc gia nhằm bảo đảm tính thống nhất, hiệu quả và khả thi trong quá trình triển khai.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường tích cực, chủ động trong triển khai thực hiện, cụ thể hóa trong các chương trình, kế hoạch hằng năm của cơ quan, đơn vị để tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ theo yêu cầu của Kế hoạch; tham mưu thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án được giao tại phụ lục kèm theo Kế hoạch đảm bảo chất lượng và tiến độ thực hiện; định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh *(qua Sở Công Thương)* trước ngày 15/12 và báo cáo đột xuất theo yêu cầu, để theo dõi, chỉ đạo thực hiện.

2. Giao Sở Công Thương đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- Bộ Công Thương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng uỷ UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Các tổ chức CT-XH;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Trung tâm XTĐTTMDL;
- UBND các xã, phường;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng đơn vị;
- Lưu: VT, KTTH (LC).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đoàn Thanh Sơn